

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày: 15/02/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Tạ Quang Đức**.

2/ Ông **Nguyễn Thanh Hải**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Văn Cum Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Ngọc Nguyễn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 01/01/1995. Đăng ký thường trú: NT2, NN, PĐ, CT; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Văn M (chết) và bà Phạm Thị N1, sinh năm 1968 (sống); Anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 lần.

- Ngày 23/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền xét xử 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 14/2019/HSST. Bản án phúc thẩm số 84/2019/HSPT ngày 30/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, y án sơ thẩm.

- Ngày 16/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền xét xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 02/2020/HSST. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2/ Họ và tên: **Trần Quốc N**, sinh ngày 20/08/1995. Đăng ký thường trú: NN, NN, CTA, HG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn Ph (chết) và bà Lê Thị Bé H, sinh năm 1963 (sống); bị cáo có 03 anh em (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987), vợ Đặng Thúy K, sinh năm 1984 (đã ly hôn), con sinh năm 2011;

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 lần.

Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 151/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2013 nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 16/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 43/2015/HSST. Bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong về phần trách N dân sự.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

*Bị hại: Ông **Nguyễn Khoa N**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: TT, TL, PĐ, CT.

* Người làm chứng: Bà **Phạm Thị N1**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: NT2, NN, PĐ, CT.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Phạm Thị Cẩm V**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: NT2, NN, PĐ, CT.

Nơi ở hiện tại: KTXGD, KL, KA, HT.

Các bị cáo, người làm chứng có mặt tại phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà V có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Qua công tác nắm tình hình và tin báo của nhân dân về việc Phạm Văn T là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên sử dụng ma túy tại nơi ở. Nên vào khoảng 16 giờ ngày 02/10/2022 lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã T hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Phạm Văn T tại địa chỉ NT2, NN, PĐ, CT. thu giữ 03 gói nilon nẹp miệng viền màu xanh (trong đó: 02 gói nẹp miệng có viền màu xanh chứa tinh thể bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy được quấn trong giấy bạc; 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu xanh chứa bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy) để trong cùng 01 hộp giấy màu trắng; 04 ống tiêm (loại 1cc); 01 hộp quẹt gas màu trắng; 02 đoạn ống hút màu trắng có sọc màu tím; 01 ống nước cất).

Tại Cơ quan điều tra, T thừa nhận 02 gói nilon nẹp miệng có viền màu xanh (gọi là gói 1) được cuộn chung trong giấy bạc để trong hộp trắng là của T;

Còn 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu xanh (gọi là gói 2) cuộn lại để trong hộp trắng để trong phòng của T thì T không thừa nhận là của T. T thừa nhận mua 02 gói ma túy ở Vĩnh Long ngày 30/9/2022 số tiền 200.000 đồng để sử dụng, hình thức chích, loại ma túy là Heroin.

Căn cứ kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,3533 gam và Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,0930 gam.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ, lời khai của bà Phạm Thị N1 (mẹ ruột của T) khẳng định 03 gói nilon chứa ma túy thu giữ trong phòng ngủ của Phạm Văn T là của Phạm Văn T, tổng khối lượng 0,4463 gam (0,3533 gam + 0,0930 gam) là ma túy loại Heroin, mục đích để sử dụng.

Vụ thứ hai: Cũng trong sáng ngày 02/10/2022 Phạm Văn T điều khiển xe VISION màu đỏ biển số 65G1-411.07 đến nhà Trần Quốc N và rủ N (bạn của T, nghiện ma túy) đi qua Vĩnh Long mua ma túy mục đích là sử dụng nhưng cả hai không có tiền nên bàn tìm tài sản trộm. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/10/2022 N chở T đến nhà của ông Nguyễn Khoa N thuộc ấp Trường Thuận, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thấy cửa rào không đóng N dừng xe cặp lộ nổ máy sẵn đợi T, T đi vào nhà trước lấy 01 bộ lư đồng trên bàn thờ rồi đi ra khỏi nhà lên xe để bộ lư ở giữa, N chở T đi về hướng chợ Phong Điền và cả hai tiếp tục điều khiển xe ra hướng Cần Thơ để tìm nơi bán. Đến đoạn đường 30/4 T và N bán bộ lư giá 1.700.000 đồng cho 01 người đàn ông không rõ họ tên bày bán ngoài lề đường. Cả hai sử dụng số tiền này qua Vĩnh Long mua 06 gói ma túy với số tiền 1.200.000 đồng loại Heroin, N và T chia mỗi người 03 gói. Số tiền còn lại T giữ tiêu xài đồ xăng và ăn uống chung.

Sau đó, T đưa N về nhà của N thuộc NN, NN, CTA, HG. Đến tối cùng ngày N đã tìm người mua bộ lư và chuộc bộ lư về giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Phong Điền. Căn cứ bản kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Phong Điền, kết luận giá trị còn lại của lư đồng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Cơ điều Trần Quốc N thừa nhận toàn bộ hành vi cùng T trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, 03 gói ma túy N đã sử dụng hết nên không thu được, N và T không có sự phân công vai trò N vụ của từng người khi đi trộm. Phạm Văn T không thừa nhận cùng với Trần Quốc N trộm cắp tài sản là bộ lư đồng tại nhà ông Nguyễn Khoa N thuộc ấp Trường Thuận, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ vào ngày 02/10/2022. Nhưng căn cứ trích xuất Camera tại nhà ông N, chứng cứ, tài liệu thu thập, lời khai của bà Phạm Thị N1, Phạm Thị Cẩm V, Trần Quốc N khẳng định trưa ngày 02/10/2022 Phạm Văn T cùng Trần Quốc N lén lút trộm cắp tài sản là 01 bộ lư đồng (bằng kim loại màu vàng). T và N đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích theo Bản án số bản án số 02/2020/HSST ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ và bản án số 43/2015/HSST ngày 16/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Vật chứng thu giữ tại nhà T (Phạm Thị N1 – Mẹ ruột T) giao nộp: 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại Vision màu đỏ nâu biển số 65G1- 411.07; 01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo thun tay ngắn có bầu màu xanh nhạt, phía sau áo có chữ “V” lớn màu vàng, kèm theo chữ “VUITTON” màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ có dòng chữ “HONGDUC” loại có kính chụp ở phía trước; 01 đôi dép kẹp màu đen trên quai dép có chữ “SPORT”;

Vật chứng thu giữ do Trần Quốc N giao nộp: 01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo sơ mi tay dài màu xanh sọc nhỏ màu trắng; 01 cái nón bảo hiểm màu trắng phía trên có sọc màu xanh trên nón có dòng chữ “ANOVA FEED”; 01 đôi dép lười màu vàng; 01 bộ lu đồng bằng kim loại màu vàng đồng gồm chân đế lu, thân lu, đỉnh lu phía trên có hình con lân, có chùm quả đào (thiếu 01 bên) có trọng lượng 10,8kg chiều cao 63cm, bề hoành 24cm.

Đối với người mua lu đồng và người bán ma túy cho T và N do không xác định họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa T hành làm việc được. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với xe VISION màu đỏ biển số 65G1-411.07 là do Phạm Thị Cẩm V đứng tên nhưng bà Phạm Thị N1 (mẹ ruột của V) quản lý. Do T tự lấy xe đi bà N1 và V không hay biết. Nên căn cứ vào Quyết định xử lý vật chứng số 108/QĐ-CQĐT ngày 28/12/2022 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; Ngoài ra căn cứ theo Quyết định xử lý vật chứng số 56/QĐ-XLĐV ngày 13/10/2022 đã trả lại tài sản 01 bộ lu đồng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Khoa N.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSPĐ ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Quốc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Quốc N và Phạm Văn T khai nhận, vì nghiện ma túy và không có tiền mua ma túy nên bị cáo N đã cùng bị cáo T trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy. Bị cáo T bị thu giữ 03 gói ma túy khi khám xét tại nhà. Các bị cáo nhận biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo T và N là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo T đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Bị cáo T và N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cùng nhau trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo N đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51;

điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS tuyên bị cáo N từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm tù giam;

Đối với bị cáo T tại cơ quan điều tra bị cáo chỉ thừa nhận 02 trong số 03 gói ma túy là của T, bị cáo không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là bộ lư đồng cùng bị cáo N. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 tuyên bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 322G1 và 322G2/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ (Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,3533 gam và Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,0930 gam;

01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo thun tay ngắn có bầu màu xanh nhạt, phía sau áo có chữ “V” lớn màu vàng, kèm theo chữ “VUITTON” màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ có dòng chữ “HONGDUC” loại có kính chụp ở phía trước; 01 đôi dép kẹp màu đen trên quai dép có chữ “SPORT”; 01 hộp giấy màu trắng; 04 ống tiêm (loại 1cc); 01 hộp quẹt gas màu trắng; 02 đoạn ống hút màu trắng có sọc màu tím; 01 ống nước cất.

01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo sơ mi tay dài màu xanh sọc nhỏ màu trắng; 01 cái nón bảo hiểm màu trắng phía trên có sọc màu xanh trên nón có dòng chữ “ANOVA FEED”; 01 đôi dép lười màu vàng.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 65G1- 411.07 đã trả lại cho bà Phạm Thị Cẩm V và bộ lư đồng đã trả cho ông N nên đề nghị công nhận;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo T, N tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định khoảng 11 giờ ngày 02/10/2022 N chở T đi mua ma túy, do không đủ tiền

mua nên tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến nhà của ông Nguyễn Khoa N thuộc ấp Trường Thuận, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thấy cửa rào không đóng N dùng xe cạp lộ nổ máy sẵn đợi T, T đi vào nhà trước lấy 01 bộ lu đồng trên bàn thờ rồi đi ra khỏi nhà lên xe để bộ lu ở giữa, N chờ T đi về hướng chợ Phong Điền và cả hai tiếp tục điều khiển xe ra hướng Cần Thơ để tìm nơi bán. Đến đoạn đường 30/4 T và N bán bộ lu giá 1.700.000 đồng cho 01 người đàn ông không rõ họ tên bày bán ngoài lề đường. Cả hai sử dụng số tiền này qua Vĩnh Long mua 06 gói ma túy với số tiền 1.200.000 đồng loại Heroin, N và T chia mỗi người 03 gói. Căn cứ bản kết luận định giá số 31/KL-HĐĐGTS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Phong Điền, kết luận giá trị còn lại của lu đồng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Chiều ngày 02/10/2022 lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã T hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Phạm Văn T tại địa chỉ NT2, NN, PĐ, CT. thu giữ 03 gói nilon nẹp miệng viền màu xanh (trong đó: 02 gói nẹp miệng có viền màu xanh chứa tinh thể bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy được quấn trong giấy bạc; 01 gói nilon nẹp miệng có viền màu xanh chứa bột dạng cục màu trắng nghi là ma túy) để trong cùng 01 hộp giấy màu trắng; 04 ống tiêm (loại 1cc); 01 hộp quẹt gas màu trắng; 02 đoạn ống hút màu trắng có sọc màu tím; 01 ống nước cất). Kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,3533 gam và Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,0930 gam. Tổng khối lượng là 0,4463 gam Heroin.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Phạm Văn T đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo T nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng vì nghiện ma túy bị cáo T đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Tang vật thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo T là 03 gói ma túy được kết luận là Heroin, tổng khối lượng 0,4463 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo T và bị cáo N còn cùng nhau trộm cắp tài sản để mua ma túy. Lời khai bị cáo N, bà N1, chị V, các vật chứng thu được tại nhà bị cáo phù hợp với Biên bản ghi lời khai của người làm chứng bà N1, bị cáo N và qua trích xuất camera tại nhà ông N và camera an ninh. Các bị cáo T, N đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo T, N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[4] Bản thân bị cáo T và bị cáo N tuổi đời còn rất trẻ nhưng lại không chăm lo làm ăn, nghiện ma túy, các bị cáo trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy

sử dụng. Đối với bị cáo T trong quá trình điều tra không thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo N trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo N có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo T, N khi lượng hình. Đối với bị cáo T và bị cáo N đều có tình tiết tăng nặng là tái phạm. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy, các vật dụng để sử dụng ma túy, các vật dụng không có giá trị như quần áo, nón, dép của các bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 65G1- 411.07 đã trả lại cho bà Phạm Thị Cẩm V và bộ lư đồng đã trả cho ông N nên không đặt ra xem xét;

[6] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 và Điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Phạm Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2022.

*Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Quốc N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T và bị cáo N.

Về xử lý vật chứng:

*Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 gói niêm phong số 322G1 và 322G2/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ (Gói 1: Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,3533 gam và Gói 2: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,0930 gam;

+ 01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo thun tay ngắn có bầu màu xanh nhạt, phía sau áo có chữ “V” lớn màu vàng, kèm theo chữ “VUITTON” màu đen; 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ có dòng chữ “HONGDUC” loại có kính chụp ở phía trước; 01 đôi dép kẹp màu đen trên quai dép có chữ “SPORT”; 01 hộp giấy màu trắng; 04 ống tiêm (loại 1cc); 01 hộp quạt gas màu trắng; 02 đoạn ống hút màu trắng có sọc màu tím; 01 ống nước cất.

+ 01 cái quần jean dài màu xanh; 01 cái áo sơ mi tay dài màu xanh sọc nhỏ màu trắng; 01 cái nón bảo hiểm màu trắng phía trên có sọc màu xanh trên nón có dòng chữ “ANOVA FEED”; 01 đôi dép lười màu vàng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T, Trần Quốc N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị cáo được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

* Nơi nhân:

- VKSND H. Phong Điền;
- Thi hành án DS H. Phong Điền;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ CA H. Phong Điền;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà